

Số: 1861 /QĐ-TTPVHCC

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án tái cấu trúc thủ tục hành chính
lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học
và Công nghệ thành phố Hà Nội

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền cho giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố thực hiện phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính; phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; phê duyệt phương án tái

cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính; phê duyệt quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này phương án tái cấu trúc 01 thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

1. Danh mục TTHC lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Phương án tái cấu trúc 01 TTHC lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Tổng Công ty Viễn thông MobiFone (đơn vị phát triển Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính) và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện điện tử hóa mẫu đơn, mẫu tờ khai, hoàn thiện hệ thống, tiến hành kiểm thử cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đánh giá cải thiện chất lượng dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, Tổng Công ty Viễn thông MobiFone hoàn thành việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với các cơ sở dữ liệu quốc gia liên quan (Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp,...) theo phương án tái cấu trúc này.

3. Hoàn thành Khoản 1 và Khoản 2 Điều này chậm nhất trong 05 ngày kể từ ngày Quyết định được ký ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026.

Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Tổng công ty Viễn thông MobiFone và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Tổ Giúp việc thường trực BCĐ NQ57/TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Trung tâm PVHCC: GD, PGD, các phòng, đơn vị và chi nhánh trực thuộc;
- Lưu: VT, KSTTHC

GIÁM ĐỐC



Cử Ngọc Trang

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quyết định số 1861/QĐ-TTPVHCC ngày 25 tháng 12 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thẩm quyền giải quyết
1	1.013966	Cấp phó bản văn bằng bảo hộ và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ	Sở Khoa học và công nghệ

Phụ lục II
PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
SỞ HỮU TRÍ TUỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

*(Kèm theo Quyết định số 1861/QĐ-TTPVHCC ngày 25 tháng 12 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)*

A. CƠ SỞ TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Phân tích, đánh giá hiện trạng thực hiện thủ tục hành chính

Hiện trạng thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực Sở hữu trí tuệ: Thủ tục cấp phó bản văn bằng bảo hộ và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ (Mã thủ tục: 1.013966) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và công nghệ cho thấy một số tồn tại cần được khắc phục để nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Các vấn đề này bao gồm sự chưa đồng bộ trong hướng dẫn, yêu cầu về hồ sơ và khả năng tối ưu hóa của hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

Cụ thể, đối với thủ tục hành chính lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và công nghệ Hà Nội, mặc dù đã quy định mức độ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, nhưng Danh mục thành phần hồ sơ còn thiếu sự cụ thể hóa chi tiết về các tài liệu, dữ liệu điện tử cần thiết. Điều này gây khó khăn, chưa tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân/doanh nghiệp khi thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, mất nhiều thời gian hướng dẫn, bổ sung hồ sơ, dẫn đến lãng phí nguồn lực xã hội do phải thực hiện nhiều thao tác, tìm kiếm, chuẩn bị hồ sơ không cần thiết.

Về yêu cầu hồ sơ và khai thác dữ liệu: Việc yêu cầu tổ chức, cá nhân phải cung cấp bản chính hoặc bản sao có chứng thực. Trong khi đó, nhiều tài liệu này hoàn toàn có thể được khai thác thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được thiết lập, chưa tận dụng triệt để nguyên tắc chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm theo định hướng của Thành phố.

Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến hiện tại còn nhiều dư địa để cải thiện nhằm nâng cao hiệu suất trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho công dân: Mẫu đơn điện tử (E-form) chưa được tối ưu để tự động điền các thông tin cơ bản của người dân, doanh nghiệp khi đăng nhập bằng tài khoản VNeID của tổ chức, cá nhân. Vẫn có thể yêu cầu thực hiện ký số trong khi việc đăng nhập qua VNeID đã đảm bảo tính xác thực, gây thêm rào cản thao tác. Ngoài ra, cán bộ thụ lý cần có khả năng thực hiện toàn bộ quy trình thẩm định và giải quyết hồ sơ (như thông báo hồ sơ không đủ điều kiện, phiếu hướng dẫn bổ sung hoàn thiện hồ sơ, trả kết quả giải quyết) trực tiếp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính mà không cần thông qua hệ thống thứ ba, nhằm tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả công việc.

Những phân tích trên là cơ sở quan trọng để đề xuất các giải pháp tái cấu trúc toàn diện, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến

toàn trình – liền mạch – thực chất, đảm bảo sự thuận tiện tối đa cho người dân và doanh nghiệp.

II. Cơ sở tái cấu trúc thủ tục hành chính

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về việc Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Thông báo số 12-TB/BCĐ ngày 15/11/2025 của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy về kết luận của đồng chí Bí thư Thành ủy tại Hội nghị Ban Chỉ đạo 57 của Thành ủy;

Văn bản số 6247/UBND-NC ngày 24/11/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao các Sở, ban, ngành Thành phố tập trung tái cấu trúc các thủ tục hành chính trọng điểm.

B. PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC

1. Thủ tục cấp phó bản văn bằng bảo hộ và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ

1.1. Mã thủ tục: 1.013966.

1.2. Cấp giải quyết: Cấp tỉnh.

1.3. Đối tượng thực hiện TTHC: Công dân/Doanh nghiệp.

1.4. Phí/lệ phí:

- Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bằng.

- Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu.

1.5. Kết quả rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ:

Kết quả rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ: Thành phần hồ sơ cần quy định cụ thể cho phù hợp với quy định của Luật Giao dịch điện tử và các quy định khác có liên quan. Cụ thể:

a) Thành phần hồ sơ:

STT	Tên hồ sơ theo quyết định công bố	Bản chính	Bản sao	Hồ sơ điện tử	Kết nối, chia sẻ dữ liệu và số hóa hồ sơ
1	Tờ khai yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ, cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ.	x		Công Dịch vụ công cấu hình Tờ khai dưới dạng E-Form điện tử. <i>(Cá nhân đăng nhập bằng VNeID không phải ký số. Tổ chức/Doanh nghiệp thực hiện ký số trên môi</i>	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký doanh nghiệp

STT	Tên hồ sơ theo quyết định công bố	Bản chính	Bản sao	Hồ sơ điện tử	Kết nối, chia sẻ dữ liệu và số hóa hồ sơ
				<i>trường điện tử)</i>	
2	02 mẫu nhãn hiệu, 02 bộ ảnh chụp hoặc 02 bộ bản vẽ kiểu dáng công nghiệp trùng với mẫu nhãn hiệu, bộ ảnh chụp hoặc bản vẽ kiểu dáng công nghiệp trong văn bằng bảo hộ gốc.	x		File ảnh gốc hoặc bản gốc bản vẽ có ký số của tổ chức. (Mẫu nhãn hiệu thực hiện qua Bru chính công ích)	
3	Văn bản ủy quyền (trường hợp yêu cầu được nộp thông qua đại diện).	x		Bản điện tử hoặc bản sao điện tử có ký số.	Kho dữ liệu điện tử của tổ chức/cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính
4	Bản sao chứng từ nộp phí, lệ phí (trường hợp nộp phí, lệ phí qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (phí/lệ phí yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ, cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ) và cơ quan quản lý nhà nước về quyền sở hữu công nghiệp (phí đăng bạ và công bố)).		x	Bản điện tử hoặc bản sao điện tử.	Kho dữ liệu điện tử của tổ chức/cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính

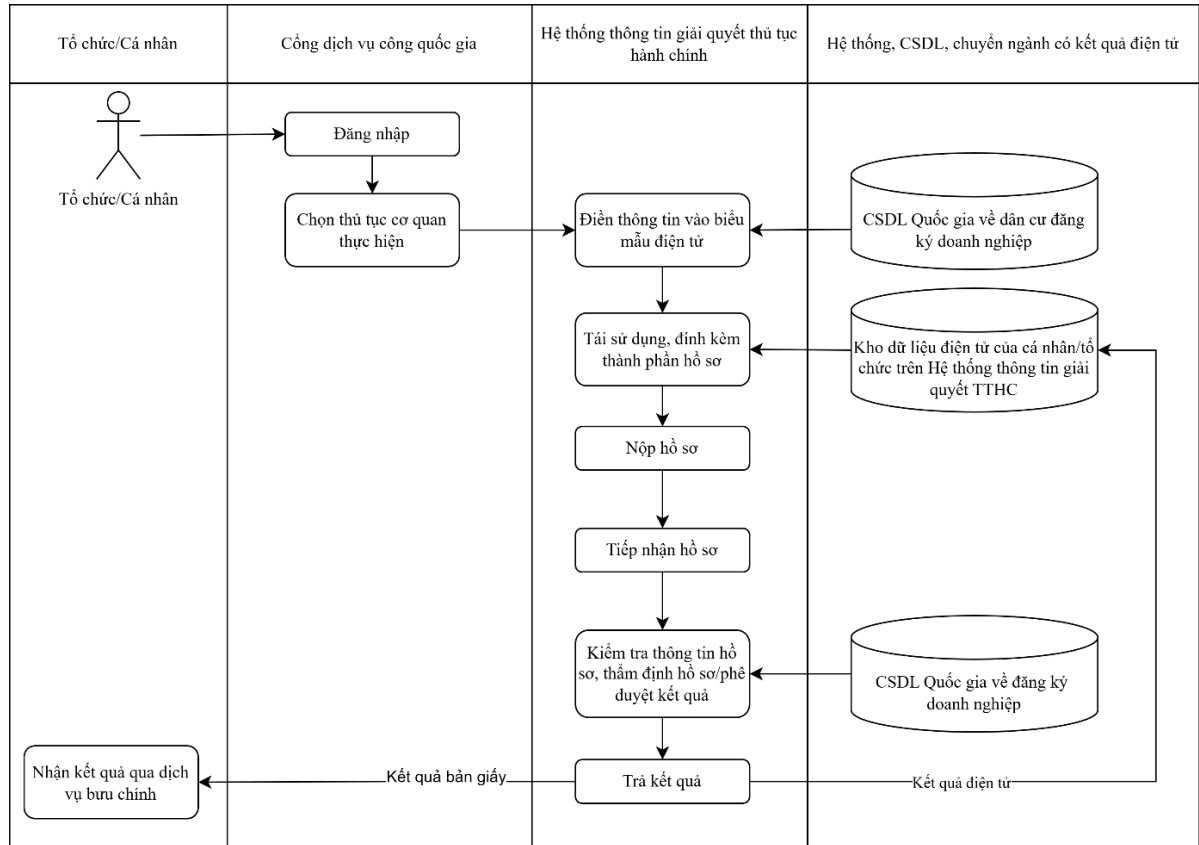
1.6. Cơ sở dữ liệu kết nối:

(1) Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký doanh nghiệp.

(2) Kho dữ liệu điện tử của tổ chức/cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

1.7. Quy trình thực hiện:

1.7.1. Lưu đồ điện tử:



1.7.2. Mô tả chi tiết:

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ:

Công dân/Doanh nghiệp chủ động chuẩn bị các thành phần hồ sơ theo nội dung hồ sơ điện tử, thực hiện scan, chụp tài liệu dưới dạng điện tử từ bản chính dạng văn bản giấy hoặc tập tin có nội dung đầy đủ, chính xác như nội dung ghi trong sổ gốc, bản chính dạng văn bản giấy (chuyển đổi sang định dạng điện tử).

Các tài liệu điện tử đã chuẩn bị hoặc được Upload và lưu trữ tập trung tại Kho quản lý dữ liệu điện tử công dân/doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố/iHanoi/ví VNeID.

Bước 2: Nộp hồ sơ

Công dân/Doanh nghiệp đăng nhập vào cổng dịch vụ công, chọn thủ tục hành chính, chọn cơ quan, đơn vị thực hiện.

Hệ thống sẽ kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu dân cư, tự động điền thông tin của cá nhân vào eform điện tử. Hệ thống xác định các thành phần, tài liệu cần thiết phải nộp.

Công dân/Doanh nghiệp tái sử dụng dữ liệu đã được cung cấp từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đối với các kết quả giải quyết TTHC trước đó hoặc tài liệu đã chuẩn bị đính kèm lên hệ thống.

Bước 3: Thẩm định hồ sơ

- Cơ quan giải quyết tiến hành thẩm định hồ sơ điện tử theo quy định.

- Hệ thống cung cấp các biểu mẫu điện tử chuẩn hóa để cán bộ sử dụng cho các trường hợp: Thông báo không đủ điều kiện giải quyết; Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thể thực hiện ký số điện tử trực tiếp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Hệ thống tự động chuyển kết quả đã ký số đến Bộ phận Văn thư điện tử để thực hiện lấy số, vào sổ và đóng dấu điện tử.

- Sau khi Kết quả giải quyết TTHC được phát hành, cán bộ tính Phí, lệ phí gửi yêu cầu thanh toán phí/lệ phí (nếu có) trực tiếp qua Hệ thống đến Công dân thông qua tin nhắn di động/ứng dụng iHanoi.

- Cán bộ xác nhận kết thúc quy trình giải quyết trên Hệ thống (trạng thái “Đã xử lý xong”). Hệ thống tự động chuyển Kết quả giải quyết TTHC bản điện tử đến Kho cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục vụ quản lý, đồng thời chuyển kết quả đến tài khoản của cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

Bước 4: Nhận kết quả

Sau khi Hệ thống thông báo kết quả giải quyết TTHC, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC kiểm tra lại kết quả giải quyết.

+ Trường hợp kết quả giải quyết TTHC có sai sót hoặc không đúng quy trình giải quyết thì trả lại hồ sơ cho đơn vị giải quyết để giải quyết lại.

+ Trường hợp kết quả giải quyết đúng quy trình thì xác nhận trả kết quả trên Hệ thống, tương ứng với trạng thái “Đã trả kết quả”. Hệ thống sẽ tự chuyển kết quả giải quyết bản điện tử đến Kho cơ sở dữ liệu điện tử của tổ chức/cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính/ví iHaNoi.

C. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

1. Tác động đối với người dân

- Tiết kiệm thời gian và chi phí: Cắt giảm 70–80% thời gian chuẩn bị hồ sơ công dân không cần đến cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để chuẩn bị hồ sơ (*phô tô các giấy tờ, thành phần hồ sơ,...*); giảm thời gian chờ đợi, đi lại; có thể làm thủ tục 24/7 mọi lúc, mọi nơi, Nộp hồ sơ và nhận kết quả online hoàn toàn. Công dân/tổ chức có thể tái sử dụng được dữ liệu, kết quả giải quyết TTHC cho các lần thực hiện TTHC tiếp theo.

- Thuận tiện, dễ theo dõi hồ sơ: Theo dõi được tiến trình xử lý hồ sơ trực tuyến. Nhận thông báo tự động qua tin nhắn điện thoại hoặc email.

- Hệ thống được cải tiến theo hướng thân thiện, dễ làm, dễ hiểu.

- Tăng tính minh bạch, giảm tiêu cực: Hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết, trả kết quả qua Hệ thống điện tử, giảm rủi ro thất lạc hồ sơ. Quy trình điện tử rõ ràng, minh bạch, có lưu vết xử lý. Dữ liệu cá nhân được bảo vệ theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng phục vụ: Có cơ chế phản ánh, kiến nghị nhanh, tạo áp lực cải thiện chất lượng phục vụ.

Việc trả kết quả điện tử (qua Kho dữ liệu cá nhân/VNeID/iHanoi) giúp Công dân được sở hữu kết quả giải quyết TTHC dưới dạng dữ liệu số có giá trị pháp lý, phục vụ cho các giao dịch điện tử tiếp theo.

2. Tác động đối với cơ quan có thẩm quyền giải quyết

- Hoàn toàn có thể thực hiện trên công dịch vụ công, từ việc soạn thảo văn bản đến kết quả giải quyết TTHC, văn bản được hoàn thiện theo mẫu nên dễ dàng thực hiện. Cơ quan giải quyết TTHC có thể khai thác kết quả giải quyết TTHC để phục vụ việc xác minh, giải quyết TTHC.

- Giảm khối lượng kiểm tra hồ sơ thủ công; tự động đối soát dữ liệu nên giảm thiểu được sai sót đồng thời rút ngắn thời gian thẩm định hồ sơ.

- Giảm thời gian, chi phí lưu trữ và sắp xếp hồ sơ giấy.

3. Tác động đối với Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chi nhánh được giảm tải đáng kể khối lượng công việc đón tiếp trực tiếp tại quầy, chuyển trọng tâm sang hỗ trợ từ xa và chuyên sâu vào việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, qua đó tăng năng suất tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên mỗi cán bộ.

Chi nhánh có khả năng kiểm soát chi tiết, toàn diện quy trình và kết quả giải quyết TTHC, từ đó nâng cao chất lượng dịch vụ công và khả năng giải quyết các vướng mắc, khiếu nại của Công dân.

4. Tác động đối với chi phí tuân thủ thủ tục hành chính

Việc thực hiện giao dịch điện tử toàn trình giúp giảm gánh nặng chi phí tuân thủ thông qua việc cắt bỏ các thành phần hồ sơ thừa và tăng cường tái sử dụng dữ liệu số, giúp người dân và doanh nghiệp tiết kiệm tối đa các khoản chi trực tiếp cho in ấn, đi lại mà còn giảm thiểu đáng kể chi phí cơ hội về thời gian chờ đợi.

STT	Tên thủ tục hành chính	Chi phí tuân thủ trước tái cấu trúc	Chi phí tuân thủ sau tái cấu trúc
1	Cấp phó bản văn bằng bảo hộ và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ	2.379.480.000 đ	1.021.944.000 đ
Chi phí tiết kiệm được sau tái cấu trúc		1.357.536.000 đ (Tiết kiệm 57%)	

* Chi tiết tại Phụ lục III

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian triển khai: Theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.
2. Trách nhiệm thực hiện:
 - a) Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố:

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và công nghệ, Tổng Công ty Viễn thông MobiFone (đơn vị phát triển hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính) và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện điện tử hóa các mẫu đơn, tờ khai hành chính.

Đánh giá việc cải thiện chất lượng dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Điều 29 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Tổ chức tiếp nhận hồ sơ trực tuyến toàn trình; đảm bảo không đặt ra thêm bất kỳ yêu cầu, điều kiện nào khác biệt so với hồ sơ giấy (ngoài các quy định của pháp luật).

b) Sở Khoa học và công nghệ:

Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố và đơn vị phát triển hệ thống để hoàn thiện quy trình điện tử và biểu mẫu điện tử.

Tổ chức thụ lý hồ sơ trực tuyến toàn trình; đảm bảo không đặt ra thêm bất kỳ yêu cầu, điều kiện nào khác biệt so với hồ sơ giấy (ngoài các quy định của pháp luật).

Thực hiện giải quyết và trả kết quả theo đúng quy trình điện tử đã được phê duyệt; tuân thủ nghiêm ngặt quy định của phương án tái cấu trúc.

c) Sở Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ và Tổng Công ty Viễn thông MobiFone hoàn thành việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành liên quan.

d) Các cơ quan, đơn vị có liên quan khác:

Có trách nhiệm công nhận, khai thác và sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử (bản điện tử) được thực hiện theo phương án này trong các giao dịch hành chính tiếp theo, đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả.

Phụ lục III
BẢNG TÍNH TOÁN CHI PHÍ TUẦN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng 12 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố)

1. Thủ tục cấp phó bản văn bằng bảo hộ và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ

STT	Tên hồ sơ	Trước khi tái cấu trúc		Sau khi tái cấu trúc	
		Giờ	Chi phí (đồng)	Giờ	Chi phí (đồng)
(1) Chuẩn bị hồ sơ		7	77.000	6	77.000
1	Tờ khai yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ, cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ.	2	77.000	1	77.000
2	02 mẫu nhãn hiệu, 02 bộ ảnh chụp hoặc 02 bộ bản vẽ kiểu dáng công nghiệp trùng với mẫu nhãn hiệu, bộ ảnh chụp hoặc bản vẽ kiểu dáng công nghiệp trong văn bằng bảo hộ gốc	3	77.000	3	77.000
3	Văn bản ủy quyền (trường hợp yêu cầu được nộp thông qua đại diện).	1	77.000	1	77.000
4	Bản sao chứng từ nộp phí, lệ phí (trường hợp nộp phí, lệ phí qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (phí/lệ phí yêu cầu cấp phó bản văn bằng bảo hộ, cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ) và cơ quan quản lý nhà nước về quyền sở hữu công nghiệp (phí đăng bạ và công bố)	1	77.000	1	77.000
(2) Nộp hồ sơ và nhận kết quả		8	77.000	1	77.000
(3) Phí/lệ phí			0		0
(4) Các chi phí khác (xăng xe, đi lại, tư vấn,...)		1	100.000	0	0
Tổng chi phí/bộ hồ sơ (1) + (2) + (3) + (4)		1.255.000 đ		539.000 đ	
Số lượng đối tượng tuân thủ/ 01 năm		1896		1896	
Tổng chi phí thực hiện TTHC 1 năm		2.379.480.000 đ		1.021.944.000 đ	
Chi phí tiết kiệm sau khi tái cấu trúc		1.357.536.000 đ			
		(Tiết kiệm: 57%)			